

Bản án số: 537/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 24 tháng 6 năm 2024

V/v: Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thanh
Bà Nguyễn Thị Cờ

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa: Bà Phạm Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1190/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2024/QĐXX-ST ngày 15 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 113 ngày 10/6/2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: P105, nhà A2, ngách A phố K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Giáo viên.

- **Bi đơn:** Ông Đinh Cương Q, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: P105, nhà A2, ngách A phố K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các văn bản tố tụng tiếp theo tại Tòa cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thúy H trình bày:*

Bà H và ông Đinh Cương Q kết hôn năm 2001 tại UBND phường K, quận Đ, Hà Nội.

Sau kết hôn bà H, ông Q chung sống ở một số nơi đến năm 2008 bà H, ông Q về sống tại số E ngách B ngõ B đường L, quận H, Hà Nội. Năm 2015 bà H, ông Q chuyển về sống tại P105 nhà A ngách A phố K, phường K, quận Đ, Hà Nội cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không thấu hiểu cái nhau, năm 2006 đã sống ly thân 8 tháng do không thể hòa hợp. Năm 2007 quay về chung sống nhưng xung đột ngày một nhiều hơn, nghi ngờ, cư xử không văn minh, chửi mắng vợ con. Đến tháng 8/2023 sau nhiều cãi vã căng thẳng, bà H, ông Q đã sống ly thân, bà

H và hai con sống tại P105, nhà A, ngách A phố K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội còn ông Q về sống ở L và ở cơ quan. Trong quá trình ly thân từ tháng 8/2023 cho đến nay ông Q, bà H đã nhiều lần nói chuyện với nhau để khắc phục mâu thuẫn, gia đình cũng nói chuyện khuyên giải nhưng không thể gỡ được những bức xúc. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng.

Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được. Bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Q.

Về con chung: Bà H khai vợ chồng có 02 con chung là Đinh Đức L (nam) sinh ngày 24/12/2001 và Đinh Đức K (nam) sinh ngày 30/11/2007.

Ly hôn bà H xin được trực tiếp nuôi cháu Đinh Đức K và yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con là 6.000.000 đồng/1 tháng. Cháu L đã đủ tuổi trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà H xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà H xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà H đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài các yêu cầu trên, bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Đinh Cường Q đến tòa để giải quyết yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thúy H đối với ông, ông Q đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa nhưng ông Q không đến tòa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành được việc cho ông Q làm bản tự khai và hòa giải đoàn tụ cho ông Q, bà H được. Tại phiên tòa hôm nay ông Q vẫn vắng mặt không có lí do. Bà H có mặt giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn ông Q và xin được nuôi con chung. Bà H xin rút yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, bà H không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi cháu K.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thúy H đối với ông Đinh Cường Q. Về con chung: Xác nhận bà H, ông Q có 02 con chung là Đinh Đức L (nam) sinh ngày 24/12/2001 và Đinh Đức K (nam) sinh ngày 30/11/2007. Giao bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Đức K. Cháu Đinh Đức L đã đủ tuổi trưởng thành ở với ai do cháu tự lựa chọn. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về nợ: Bà H xin tự thỏa thuận nên không xem xét. Bà H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, ông Đinh Cường Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lí do, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Q theo thủ tục chung.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là ông Đinh Cường Q có nơi cư trú tại P, nhà A2, ngách A phố K, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thúy H và ông Đinh Cường Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn số 27/2001, Quyền số 01 ngày 27 tháng 5 năm 2001. Hôn nhân của bà H, ông Q là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của bà H đối với ông Q, Hội đồng xét xử thấy: Việc ly hôn hay đoàn tụ phải phụ thuộc vào việc vợ chồng có còn chung sống, yêu thương chăm sóc lẫn nhau hay không. Trên thực tế quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập của Tòa án và các văn bản tố tụng của Tòa yêu cầu ông Q đến Tòa để giải quyết vụ án trình bày quan điểm, nguyện vọng của ông Q đối với yêu cầu xin ly hôn của bà H, nhưng ông Q không đến Tòa. Do vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho ông Q, bà H được. Việc ông Q không đến tòa tham gia tố tụng giải quyết vụ án thể hiện trước tiên là việc ông thiếu tôn trọng pháp luật, thứ hai là không có mong muốn đoàn tụ gia đình, mặt khác theo lời trình bày của bà H và tài liệu, chứng cứ bà H xuất trình Tòa là nội dung các tin nhắn giữa bà H và ông Q thể hiện mâu thuẫn giữa bà H, ông Q là do hai vợ chồng không còn tin tưởng lẫn nhau, nghi ngờ nhau có quan hệ tình cảm với người khác ngoài hôn nhân.

Như vậy có thể thấy mâu thuẫn vợ chồng bà H, ông Q đã căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của bà H đối với ông Q là có căn cứ chấp nhận phù hợp với điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về nuôi con chung:** Bà Nguyễn Thúy H và ông Đinh Cường Q có 02 con chung là Đinh Đức L (nam) sinh ngày 24/12/2001 và Đinh Đức K (nam) sinh ngày 30/11/2007. Cháu Đinh Đức L đã đủ tuổi trưởng thành cháu có ý kiến việc cháu ở với ai do cháu tự quyết định. Ly hôn bà H xin được trực tiếp cháu Đinh Đức K và không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án triệu tập ông Q đến Tòa giải quyết vụ án nhưng ông Q không đến Tòa do vậy Tòa án không biết nguyện vọng của ông Q như thế nào về việc nuôi con khi ly hôn. Tòa án đã ra thông báo giao nộp tài liệu, chứng cứ yêu cầu ông Q giao nộp các tài liệu, chứng cứ về tình trạng hôn nhân cũng như khả năng nuôi con của hai bên nhưng ông Q không nộp cho Tòa án các chứng cứ nêu trên. Xét nguyện vọng của cháu K có ý kiến nếu bố

mẹ ly hôn cháu xin được ở với mẹ, đây là lý do chính đáng của cháu, về điều kiện nuôi con của bà H, bà H hiện là giáo viên có thu nhập ổn định, có chỗ ở ổn định vậy nên giao cháu K cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu K và phù hợp với quy định của pháp luật. Giành cho ông Q quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu K. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông Q.

[3]. **VỀ chia tài sản chung** (động sản và bất động sản): Bà Nguyễn Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này bà H, ông Q có căn cứ chứng minh ông bà có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[4]. **VỀ nợ**: Bà H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này bà H, ông Q có căn cứ chứng minh vợ chồng có nợ chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5]. **VỀ án phí**: Bà H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thúy H đối với ông Đinh Cường Q. Cho bà Nguyễn Thúy H được ly hôn ông Đinh Cường Q.

2. Về nuôi con chung: Xác nhận bà Nguyễn Thúy H và ông Đinh Cường Q có 02 con chung là: Đinh Đức L (nam) sinh ngày 24/12/2001 và Đinh Đức K (nam) sinh ngày 30/11/2007. Giao cho bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Đức K cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi cháu K. Cháu Đinh Đức L đã đủ tuổi trưởng thành nên không xem xét việc giao cháu cho ai nuôi dưỡng. Ông Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Bà Nguyễn Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này bà H, ông Q có căn cứ chứng minh ông bà có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

4. Về nợ: Bà H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Nếu sau này bà H, ông Q có căn cứ chứng minh vợ chồng có nợ chung và có yêu cầu giải quyết sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thúy H phải chịu 300.000 VNĐ án phí ly hôn sơ thẩm. Bà H đã nộp 300.000 VNĐ tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000861418 ngày 21 tháng 12 năm 2023. Ký bởi: Công ty cổ phần T. (bà H đã nộp đủ án phí).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bà H, vắng mặt ông Q. Bà H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Ông Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Đông sự.
- UBND phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Thanh Nguyễn Thị Cờ

Đặng Thị Hương

